

Bản án số: 471/2022/HS-PT

Ngày: 29-12-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN D TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Minh

Bà Nguyễn Thị Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình – Thư ký Tòa án nhân D tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân D tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 345/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Duy K và bị cáo Lương Văn B, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2022/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân D huyện Long Thành.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Duy K, sinh năm 1973 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký thường trú: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Kh và bà Đặng Thị H; Vợ Lê Thị Tiên P (có 03 con). Hiện đang sống chung như vợ chồng với Lê Thị Ngọc Y (có 03 con), tất cả là 06 người con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2022);

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/11/1997, bị Tòa án nhân D huyện Long Thành xử phạt 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có” (Bản án số: 67/HSST), đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số: 0841 ngày 12/9/1998.

- Ngày 18/10/1999 bị Tòa án nhân D huyện Nhơn Trạch xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 34/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2001. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án D sự huyện Nhơn Trạch, hiện tại không tìm thấy hồ sơ lưu trữ của Nguyễn Duy K;

Bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Lương Văn B, sinh năm 1992; Tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: thợ chụp ảnh; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn N và bà Nguyễn Thị L; vợ Huỳnh Thị Tuyết S và 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Ngày 21/6/2016, bị Tòa án nhân D huyện Long Thành xử phạt 5.000.000 (Năm triệu) đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án số: 64/2016/HSST). Đã chấp hành xong (theo biên lai thu tiền số 02606 ngày 21/01/2022 và đóng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 016881 ngày 21/01/2022).

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2022 Nguyễn Duy K tổ chức 02 chiếu bạc, hình thức bài “phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà Lê Thị Ngọc Y (vợ K) thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành. K chuẩn bị bài tây (loại 52 lá) phục vụ đánh bạc và quy định tiền xâu mỗi ván 50.000 đồng. Ngoài ra, K còn trực tiếp tham gia đánh bạc. Tại chiếu bạc thứ nhất số tiền các bị cáo mang theo dùng đánh bạc cụ thể: bị cáo Nguyễn Duy K 2.700.000 đồng; Trần Mỹ D 2.000.000 đồng, Nguyễn Thị D 1.500.000 đồng, Nguyễn Thành N1 1.650.000 đồng và hùn chung tiền với T, Nguyễn Yên T số tiền 2.000.000 đồng. Trong lúc đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất số tiền 11.750.000 đồng. Trong đó: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 4.300.000 đồng, tiền xâu 750.000 đồng và thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc 6.700.000 đồng. Tại chiếu bạc thứ hai số tiền các bị cáo

mang theo dùng đánh bạc cụ thể: bị cáo Nguyễn Khắc S1 2.300.000 đồng, Nguyễn Văn Th 2.200.000 đồng, Lương Văn B 2.000.000 đồng và 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Trong lúc đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc thứ hai số tiền 7.950.000 đồng. Trong đó: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 800.000 đồng, tiền xâu 350.000 đồng, thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc 6.800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2022/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân D huyện Long Thành quyết định:

Căn cứ Điều 136, Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” và tội “*Đánh bạc*”; Các bị cáo Trần Mỹ D, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thành N1, Nguyễn Yên T, Nguyễn Khắc S1, Nguyễn Văn Th và Lương Văn B phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt bắt bị cáo Nguyễn Duy K phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn B 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử 06 bị cáo trong vụ án phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Ngày 29/7/2022 bị cáo Nguyễn Duy K kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo.

- Ngày 29/7/2022 bị cáo Lương Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Duy K và Lương Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội khẳng định bản án sơ thẩm xử là đúng, tại Tòa các bị cáo tiếp tục kháng cáo xin hưởng án treo và phạt tiền.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Kháng định bản án sơ thẩm xử các bị cáo K và B là đúng pháp luật, mức án cấp sơ thẩm xử các bị cáo là đúng pháp luật, mức án tương xứng tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và xin phạt tiền là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, và trong quá trình xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét nội dung vụ án: Ngày 20/01/2022 Nguyễn Duy K tổ chức 02 chiếu bạc, hình thức bài “phôm” thắng thua bằng tiền tại nhà vợ K. K chuẩn bị bài tây (loại 52 lá). Phục vụ đánh bạc và quy định tiền xâu mỗi ván 50.000đ, ngoài ra K còn trực tiếp tham gia đánh bạc. Tại chiếu bạc thứ nhất số tiền các bị cáo mang theo dùng để đánh bạc cụ thể Nguyễn Duy K 2.700.000đ, Trần Mỹ D 2000.000đ, Nguyễn Thị D 1.500.000đ, Nguyễn Thành N1 1.650.000đ và hùn chung tiền với T, Nguyễn Yên T 2000.000đ. Bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 4.300.000đ, tiền xâu 750.000đ. Trong đó thu giữ trên chiếu bạc 4.300.000đ, tiền xâu đánh bạc 6.700.000đ. Tại chiếu bạc thứ hai các bị cáo mang theo cụ thể Nguyễn Khắc S1 2.300.000đ, Nguyễn Văn Th 2.200.000đ, Lương Văn B 2000.000đ, bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 7.950.000đ. Trong đó thu giữ trên chiếu bạc 800.000đ, tiền xâu 350.000đ, thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc 6.800.000đ.

Với nội dung như trên Tòa án nhân D cấp sơ thẩm xử các bị cáo Nguyễn Duy K về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” là đúng pháp luật. Bị cáo Lương Văn B phạm tội “Đánh bạc” là đúng.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

+ Bị cáo Nguyễn Duy K là người chuẩn bị địa điểm, chuẩn bị bài tây (loại 52 lá) phục vụ đánh bạc, thu tiền xâu, tổ chức 02 chiếu bạc cho các con bạc và chính bị cáo cũng tham gia “Đánh bạc”, bị cáo có nhân thân rất xấu. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử bị cáo 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội nên mức án trên là tương xứng, bị cáo kháng cáo xin giảm án là không có cơ sở.

+ Bị cáo Lường Văn B tham gia “Đánh bạc” bản thân bị cáo có 01 tiền án tính đến ngày phạm tội “Đánh bạc” chưa được xóa nên phạm tội lần này là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mức án cấp sơ thẩm xử các bị cáo 7 tháng tù là tương xứng tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, bị cáo kháng cáo xin phạt tiền là không có cơ sở nên kháng cáo không được chấp nhận.

[4] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của các bị cáo Lường Văn B và Nguyễn Duy K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 114/2022/HSST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân D huyện Long Thành.

Căn cứ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy K 01 (một) năm tù** về tội “**Tổ chức đánh bạc**” và **06 (sáu) tháng tù** về tội “**Đánh bạc**”. Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lường Văn B 07 (bảy) tháng tù** về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân D huyện Long Thành (3);
- Viện kiểm sát nhân D huyện Long Thành (1);
- Viện kiểm sát nhân D tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Chi cục Thi hành án D sự huyện Long Thành (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nam Phương